

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2021/HSST
Ngày 28 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Quế – Ông Nguyễn Sỹ Tố.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Văn Nam - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2021/HSST, ngày 13 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

+ **Nguyễn Thế B**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1979 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 18, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế H(đã chết) và bà Thái Thị L; vợ Nguyễn Thị C và 2 con; tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 10/5/2021 cho đến nay, có mặt.

+ **Phan Văn Th**, sinh ngày 11 tháng 7 năm 1992 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 23, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn M và bà Phạm Thị T; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 26/5/2021 cho đến nay, có mặt.

+ **Dương Văn C**, sinh ngày 30 tháng 12 năm 1982 tại huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: xóm 18, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; vợ Nguyễn Thị M và 3 con; tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 10/5/2021 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09 tháng 5 năm 2021, Dương Văn C và Phan Văn Th đến quán bia hơi Liêm Hiên thuộc xóm 19, xã Nghi Văn, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An để uống bia. Tại đây, C và Th gặp Nguyễn Thế B là bạn cùng xóm với Cương, nên cả hai mời B cùng ngồi uống bia. Trong lúc ngồi uống bia, cả 3 rủ nhau góp tiền để đi mua ma túy về sử dụng chung. Lúc này, B sử dụng điện thoại của mình gọi điện thoại cho một người đàn ông không quen biết và hỏi “anh có giúp em được năm trăm không” (ý của B hỏi người đàn ông đó là có mua hộ được 500.000 đồng ma túy hay không), thì người này trả lời “có, nhưng phải chờ khoảng 30 phút đến một tiếng nữa”. Sau đó, B nói với C và Th là “có” (tức là có ma túy), rồi đi lại vị trí văng ở trong quán bia để nằm. Sau khi thống nhất thì C đưa cho Phan Văn Th số tiền 100.000 đồng, Th đưa cho B 280.000 đồng thì B nói từng này không đủ nên Th mở bóp xe máy lấy thêm tiền và đưa cho B tổng là 400.000 đồng. Một lúc sau, B gọi điện thoại lại cho người đàn ông bán ma túy lúc trước thì người đàn ông này nói “có rồi” và hẹn tại bờ hồ thuộc xóm Rú Nhót, xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Tại đây, B nói “em chỉ có bốn trăm B mươi ngàn đây thôi, anh có uống bia thì vào em mời” (như vậy B góp thêm được 70.000 đồng) thì người đàn ông này trả lời “bốn trăm B cũng được”. B đưa tiền và người đàn ông đưa cho B 01 gói ni lông màu đen, bên trong có chứa 06 viên ma túy tổng hợp. Mua được ma túy, B cầm ở tay rồi điều khiển xe máy đi về chỗ C và Th đang ngồi đợi mình để sử dụng. Tuy nhiên, khi đi được khoảng 500 mét thì B phát hiện trong lòng bàn tay trái chỉ còn vỏ bao ni lông màu trắng, nên biết đã bị rơi gói ni lông màu đen bên trong có chứa ma túy. B dừng xe quay lại để tìm gói ma túy thì thấy anh Nguyễn Minh Th là trưởng Công an xã Sơn Thành, huyện Yên Thành đang đi đến và hỏi “tìm gì”. Vì nghĩ sợ việc đã bị theo dõi, phát hiện nên B thành thật trả lời “em vừa đánh rơi gói ma túy”. Anh Th gọi điện cho cán bộ Công an xã Sơn Thành cùng tham gia tìm kiếm. Khoảng gần 10 phút sau, ông Nguyễn Hữu Lượng là Công an viên xã Sơn Thành, phát hiện 01 gói ni lông màu đen trên đường nên đã gọi B đến vị trí phát hiện để xác nhận, B đi đến quan sát và xác nhận đúng đây là gói ma túy của B vừa đánh rơi trên đường. Lực lượng Công an tiến hành mở gói ni lông màu đen kiểm tra thì thấy bên trong có 06 viên ma túy tổng hợp, nên B đã xin đầu thú để khai báo về hành vi phạm tội của mình. Ngay sau đó C biết sự việc đã bị Công an phát hiện nên cũng xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình cùng các đồng phạm.

Tại Kết luận giám định số 440/KL-PC09 ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Nguyễn Thế B gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình tròn màu hồng (06 viên) thu giữ của B có khối lượng là 0,65 gam.

Tại bản cáo trạng số: 57/VKS-HS ngày 05/5/2021 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Nguyễn Thế B, Phan Văn Th, Dương Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt mỗi bị cáo từ 12 đến 15

tháng tù. Các bị cáo không có tranh luận gì, chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận các bị cáo B, Th, Clà đồng phạm giản đơn, đã có hành vi cùng nhau góp tiền mua ma túy về với mục đích sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy là 0,65 gam Methamphetamine. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố các bị cáo đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hại cho sức khỏe, tính mạng con người và là hiểm họa cho toàn xã hội. Vì thế, cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng phòng ngừa tội phạm.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Cả 3 bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có các tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Mặt khác, sau phạm tội bị cáo B và C đã ra đầu thú tại cơ quan Công an; gia đình bị cáo B, C, D đều có công với đất nước, bố B, C được tặng Huân chương kháng chiến chống mỹ hạng nhì, ba; bố Th được tặng Bằng khen vì có nhiều thành tích trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Vì vậy, cũng cần xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm, song tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, cải tạo bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng khoản 5 điều 249 BLHS phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nhưng xét các bị cáo đều không có nghề nghiệp

ổn định, bản thân là người nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn, nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các quy định của pháp luật cần tịch thu tiêu hủy số ma túy là vật chứng còn lại vì không có giá trị sử dụng. Đối chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo Nguyễn Thế B xét không phải là vật chứng của vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo. Chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo B có liên quan đến vụ án nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước. Chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo C không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[1] Xử phạt: **Nguyễn Thế B, Phan Văn Th, Dương Văn C** mỗi bị cáo **12**(mười hai) tháng tù, đều về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của Nguyễn Thế B, Dương Văn C tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 10/5/2021.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của Phan Văn Th tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 26/5/2021.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong theo quy định, bên trong có chứa 4 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 0,45 gam, một mảnh ni lon màu đen và vỏ giấy niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Thế B.

- Tuyên trả lại bị cáo Nguyễn Thế B 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade màu đen, BKS 37K1-648.62, số máy JF46E5501006, số khung RLHJF4612EY800981, xe đã qua sử dụng.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động NOKIA 105 màu đen số SERI 353101111378880 thu giữ của bị cáo B, đã qua sử dụng.

- Tuyên trả lại bị cáo Dương Văn C 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Pro màu đen, số Imeil 1: 356446085404742, số Imeil 2: 356446085404740, đã qua sử dụng.

(Ma túy, xe máy, điện thoại đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý theo phiếu nhập kho số NK125, NK126 ngày 16/7/2021).

[3] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Nguyễn Thế B, Phan Văn Th, Dương Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

(Đã ký)

Phạm Văn Giang